ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2127 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước công trình khai thác nước dưới đất, dự án Trang trại nuôi lợn nái sinh sản xã Nhất Hòa, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023.

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Xét bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH xuất nhập khẩu tổng hợp Bắc Sông Cầu Thái Nguyên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 813/TTr-STNMT ngày 24/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH xuất nhập khẩu tổng hợp Bắc Sông Cầu Thái Nguyên *(Địa chỉ: tổ dân phố 5, xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên)* theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số 17/GP-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh như sau:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: giếng khoan khai thác nước dưới đất, dự án Trang trại nuôi lợn nái sinh sản xã Nhất Hòa, tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình: cung cấp nước phục vụ chăn nuôi lợn và sinh hoạt; lưu lượng sử dụng nước của công trình 300 m^3/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: cung cấp nước phục vụ chăn nuôi lợn và sinh hoạt 300 m^3/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác cho mục đích sử dụng: giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên dùng cho mục đích khác là 5.800 đồng/m^3.

5. Số tiền phải nộp 01 ngày: 2.436 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.826 ngày (tính từ ngày 26/6/2025 đến hết ngày 25/6/2030).

7. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: không.

8. Tổng số tiền phải nộp là: 4.448.136 đồng *(bằng chữ: Bốn triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn một trăm ba mươi sáu đồng).*

9. Phương án nộp tiền: nộp một (01) lần cho cả thời gian phê duyệt.

10. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo thông báo của Cơ quan Thuế và quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình khai thác nước dưới đất, dự án Trang trại nuôi lợn nái sinh sản xã Nhất Hòa, tỉnh Lạng Sơn theo quy định; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và nội dung trình phê duyệt.

3. Công ty TNHH xuất nhập khẩu tổng hợp Bắc Sông Cầu Thái Nguyên có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định và thực hiện theo quy định tại Điều 56 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực thì sẽ bị xử lý, truy thu theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP thì Công ty TNHH xuất nhập khẩu tổng hợp Bắc Sông Cầu Thái Nguyên phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn; Chủ tịch UBND xã Nhất Hòa và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH xuất nhập khẩu tổng hợp Bắc Sông Cầu Thái Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước-BNNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, phòng TH, các Trung tâm: Thông tin, PCHCC;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh